

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-PT
Ngày 17 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thái.

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy;

Bà Vi Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2017/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Lưu Anh TN do có kháng cáo của bị cáo Lưu Anh TN đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Anh TN, tên gọi khác: (không); sinh ngày 15 tháng 10 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Ngọc L và bà Đặng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không .

Bị cáo bị tạm giữ, sau đó tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2016 đến ngày 20 tháng 7 năm 2016 thì được thay đổi sang biện pháp bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập):
Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, địa chỉ : Tổ 1, thị trấn CM, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập):

1/ Ông Lưu Ngọc L, sinh năm 1957, địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

2/ Chị Trần Thị T, sinh năm 1990, địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30 tháng 5 năm 2016, khi Lưu Anh TN và Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, địa chỉ : Xóm Đ, xã Q, huyện C đang ở hiệu cầm đồ Nguyễn T tại tổ 7, phường P, thành phố B, hiệu cầm đồ này do TN và T cùng góp vốn kinh doanh thì Lê Quốc Tr, sinh năm 1982, trú tại tổ 11C, phường Đ, thành phố Bắc Kạn gọi điện cho T, rủ đến nhà chơi. T đồng ý và nhờ TN điều khiển xe ô tô của TN, nhãn hiệu Toyota Camry BKS 97A- 011.XX đưa đến nhà Trường. Khi đến cửa nhà Tr, thấy Tr đang ngồi uống nước ở bàn ngoài hiên quán cà phê Thu Thủy, ngay sát nhà Tr, nên TN và T xuống xe và cùng vào ngồi với Tr. Lúc này có Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại tổ 1, thị trấn CM, huyện C cũng đang ngồi uống nước trong quán cùng với Hoàng Văn Ch và Dương Ngọc H, đều sinh năm 1993, trú tại thị trấn CM, huyện C. Thấy TN, T và Tr thì C có mời ba người vào ngồi cùng bàn với C. Khi đang ngồi nói chuyện thì C và T xảy ra mâu thuẫn và có lời qua tiếng lại, C đi ra ngoài sân trước cửa quán Thu Thủy và rút từ trong túi quần ra một con dao nhọn, loại dao gấp, cả cán và lưỡi bằng kim loại màu sáng, rồi thách thức T đánh nhau. Thấy vậy, Tr can ngăn và đưa T ra ngoài xe ô tô để đi về, TN cũng đi theo sau. Khi Tr, T và TN ra đến sân trước cửa quán Thu Thủy thì C chạy về phía T và định đánh T, nhưng được Tr tiếp tục can ngăn và đưa T, TN ra xe ô tô của TN. Khi TN đi đến gần xe ô tô thì C quay sang chửi TN và dùng chân đạp trúng vào người TN, làm TN bị loạng choạng. Do bức tức vì bị C đánh, nên TN chạy đến xe ô tô của mình, mở cửa sau bên phải lấy ra một con dao, loại dao đầu bằng có cán gỗ, một lưỡi sắc dài 47 cm, bản rộng nhất 05 cm, do TN để trên xe ô tô trước đó một tuần. Thấy TN cầm dao, Cường bỏ chạy ra đường KT theo hướng Hà Nội – Cao Bằng, Tuấn cầm dao đuổi theo C, T cũng đuổi

theo sau. C chạy được khoảng 10m, đến khoảng giữa của đường KT thì TN đuổi kịp, C dừng lại và đứng đối mặt với TN. Lúc này, TN và C đứng cách nhau khoảng 01 m, TN cầm dao bằng tay phải chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng bụng của C, ngay sau đó TN vung dao chém nhát thứ hai lia ngang theo hướng từ phải qua trái về phía C, C giơ tay phải lên đỡ thì bị dao chém trúng vào ngón cái tay phải. Sau khi bị TN chém, Cường ôm bụng và ngồi bệt xuống đường, thấy vậy TN không chém C nữa và cùng T lên xe ô tô của mình đi về hiệu cầm đồ Nguyễn T, còn C thì được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn cấp cứu. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, TN đến Công an thành phố Bắc Kạn đầu thú và giao nộp con dao mà TN đã sử dụng để chém C gây thương tích.

Kết luận giám định pháp y: Tỷ lệ thương tật toàn bộ của Nguyễn Văn C là 49% (*Bốn mươi chín phần trăm*) xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Tuy nhiên, có 1% là do quá trình phẫu thuật phải đặt một dẫn lưu Douglas gây nên. Do đó, tổng tỷ lệ phần trăm thương tật của C do Lưu Anh TN dùng dao chém gây nên là 48%.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Lưu Anh TN đã tích cực tác động để ông Lưu Ngọc L là bố đẻ của bị cáo thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 300.000.000 đồng. Kết thúc điều tra, anh C không yêu cầu thêm về phần dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Anh TN thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lưu Anh TN phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Lưu Anh TN 30 (Ba mươi) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 30/5/2016 đến ngày 20/7/2016. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/11/2017 bị cáo Lưu Anh TN kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo tích cực giúp đỡ phòng CSĐT tội phạm về ma túy phát hiện, điều tra tội phạm, do vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới là “Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm” được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46/BLHS và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo xuống còn 24 đến 28 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lưu Anh TN thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/5/2016, tại đoạn đường KT thuộc tổ 11C, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, do mâu thuẫn cá nhân nên Lưu Anh TN đã có hành vi cố ý dùng một con dao bằng kim loại, loại dao đầu bằng, có một lưỡi sắc, dài 47 cm, bản rộng nhất 05 cm chém hai nhát trúng vào vùng bụng và đốt I, ngón tay phải của anh Nguyễn Văn C. Hậu quả, anh C bị thương tật với tỷ lệ 48% (Bốn mươi tám phần trăm), xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104/BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 47/BLHS để quyết định xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại xuất phát từ việc bị hại C trước đó đã có hành vi rút dao ra thách thức đánh nhau và chửi bị cáo

TN, dùng chân đạp trúng vào người TN khiến cho bị cáo TN bực tức nên đã dùng dao chém, gây thương tích cho anh C. Như vậy, có thể thấy bị cáo TN phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46/BLHS, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là còn thiếu sót. Mặt khác trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới thể hiện: Ngày 22/8/2017 khi đi trên xe ô tô khách từ thị trấn CM, huyện C, tỉnh Bắc Kạn lên huyện B, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo phát hiện một thanh niên có biểu hiện nghi vận chuyển trái phép chất ma túy nên đã báo tin cho phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn và giúp cho Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt giữ được đối tượng Giàng AC, sinh năm 1993, trú tại bản H, xã V, huyện VH, tỉnh Sơn La, thu giữ 02 bánh hêrôin và một số tài sản có liên quan. Việc bị cáo tích cực giúp đỡ phòng CSĐT tội phạm về ma túy phát hiện, điều tra tội phạm đã được Phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn xác nhận. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới là “Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm” được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46/BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 04 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46/BLHS là: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm” quy định tại điểm b, đ, p, q khoản 1 Điều 46/BLHS. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46/BLHS là: sau khi xảy ra vụ án, người bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Lưu Ngọc L được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú tại Công an thành phố Bắc Kạn. Mặt khác Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú đã có xác nhận quá trình sinh sống ở địa phương, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, chưa có vi phạm gì và đề nghị cơ quan pháp luật có thẩm quyền xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy có cơ sở để áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, HĐXX thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47/BLHS xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp, tuy ở cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, song cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47/BLHS đối với bị cáo nên cấp phúc thẩm chỉ chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên về việc xem xét áp dụng Điều 60/BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích ở trên, HĐXX phúc thẩm thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối bị cáo Lưu Anh TN.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Anh TN, sửa bản án sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Lưu Anh TN 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 5 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 17/01/2018.

Giao bị cáo Lưu Anh TN cho UBND xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Anh TN không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thị Tuyết Mai

Hà Quang Huy

Nguyễn Công Thái